

Đông-Dương Tổng Đại-Lý Phoscao vật phẩm
Mời cái trừ tại đường Amiral-Page, môn bài số 33
SAIGON

Nhứt hạng vệ sanh thực phẩm
PHOSCAO VÀ PHOSCAO-BÉBÉ

GỬI BÁN TRONG CÁC TIỆM
THUỘC LANGSA VÀ CÁC TIỆM BÁN ĐỒ VẬT THỰC TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

Muôn mua đồ tốt và đồ lâu không hư
thì phải nài mỗi hộp cho có nhãn đã nạp câu chứng, nhãn riêng cho cỏi Đông-Dương

Ai muốn xin kiểu và muốn mua nhiều hãy đến mời cái Tổng Đại-Lý,
số 33, đường Amiral-Page, Sài-gòn mà thương nghị.

LỜI RAO

Tổng Đại-lý Phoscao rao cho chư-vị có mua
thuộc Phoscao dạng hay rằng hàng không chịu
trách cứ về những hộp Phoscao để bán tại
Saigon mà không có gian cái nhãn hiệu dăng
báo bên đây.



點心味美康

Ta trông phải rao cho quý khách dạng trường: nhưn sớ Tổng đại-lý cỏi
Viên-dông có giao kèo cùng bên chánh quốc một mình bán Phoscao,
nên cảm không ai có phép mua Phoscao ở bên đem qua đây bán
mà không có dán nhãn hiệu của ta đã câu chứng tại tòa Saigon y
theo luật buộc.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nguyễn Chánh Sát

NÔNG-CỎ MIN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

談茗賈農

ĐỊNH GIÁ BÁN
TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm.....	5 \$ 00
Sáu tháng.....	3 \$ 00
Mỗi số.....	0 15

ABONNEMENTS
France et Colonies

Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Mỗi tuần dăng báo ngày thứ năm

SỐ 9	Chủ nhơn:	29 Mars 1917.
NĂM THỨ 16	F. CANAVAGGIO	ngày 7 tháng hai
Đại biểu:	Chánh chủ bút:	nhuần năm Đinh-Ti
NGUYỄN-TỬ-THỨC	NGUYỄN-CHÁNH-SÁT	Chủ sự:
		THÁI-KY-SOM

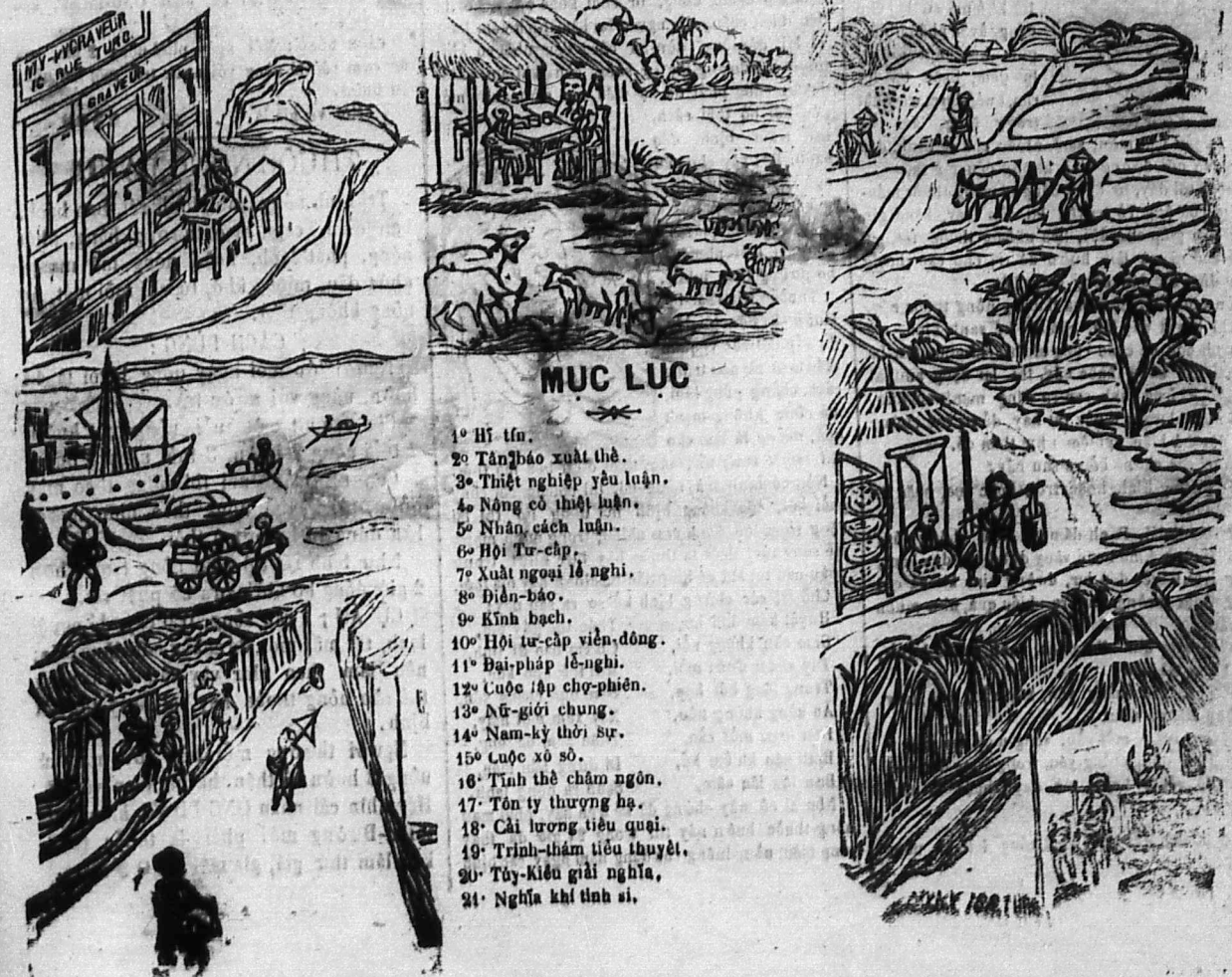
Thơ và mandat xin cứ để gửi cho Nông-Cỏ Min-Đàm
SAIGON

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

La ligne de 0-065 de large... 1 \$ 20
Le décompte des lignes est calculé à
raison de 3 au centimètre suivant les
caractères employés.
Pour les annonces commerciales on
traite à forfait.

RAO BẢO
Những lời rao báo về việc thương mại,
xin gửi thơ, hoặc đến tại Bón-quán mà
thương nghị.

Direction, Rédaction, et Administration: 42, rue Hamelin. — SAIGON.



MỤC LỤC

- 1° Hí-tin.
- 2° Tân-báo xuất-thê.
- 3° Thiệt-nghiệp yêu-luận.
- 4° Nông-cỏ thiệt-luận.
- 5° Nhân-cách luận.
- 6° Hội-tư-cập.
- 7° Xuất-ngoại lộ-nghi.
- 8° Diên-báo.
- 9° Kinh-bách.
- 10° Hội-tư-cập viên-dông.
- 11° Đại-pháp lữ-nghi.
- 12° Cuộc lập-chợ-phiên.
- 13° Ng-gười chung.
- 14° Nam-ký thời-sự.
- 15° Cuộc xô-sò.
- 16° Tinh-thê chặm-ngôn.
- 17° Tôn-ty thượng-hạ.
- 18° Cải-lương tiêu-quai.
- 19° Trình-thám tiêu-thuyết.
- 20° Tây-Kiểu giải-nghĩa.
- 21° Nghĩa khí tinh-si.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẢN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KÝ
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN



Phàm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, góc bởi ngoại-cầm, lục-đâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ru-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mẫu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cầu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đôn-bà đều đặn đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai bảo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chà trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-đái, Bạch-đâm, ra huyết không dứt;
- 3- Đường kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen lấm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường kinh không có;
- 5- Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường kinh đi nghịch, sanh ra thể huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi cẳng, vàng mắt, óm gáy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 10- Bề rồi ở huyết mà đau, hoặc lá-nhao không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 4 huân, uống

với nước trà. Còn đôn-bà dễ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

CƠ AN: Những đó sông-sít, lạnh lẽo, cũng là đó rang-nướng, nóng nảy, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huân, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BÔ-HUỒN

Phàm con người ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, Y lại đôn-ông, đôn-bà cũng đều nhờ có khí huyết mà dưỡng lấy sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ, nếu bối bỏ thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài châm giữ mình lúc chưa có bệnh, người quán-tử lại phải biết phương bo dưỡng thân mình.



Thuộc Kim-Sắc-Bô-Huôn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tá sứ rất nên trông cách, chẳng nóng lấm, mà cũng không mạnh quá, miệng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thận điều hòa mà thôi.

Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại đặng sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thiệt là thuốc hay-bực nhất, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bô-Huôn này mà thôi.

Chà trị các chứng bệnh kể sơ ra sau này:

Huyết kém khí hư,	Thân thể gầy ốm,
Giao cầu không nổi,	Chiêm bao đi tỉnh,
Tay chơn nhức mỏi,	Hơi thở khô khè,
Trong lòng hồi hộp,	Đêm ngủ chẳng yên,
Ăn uống không tiêu,	Xây xẩm mặt mày,
Đau lưng mỏi cẳng,	Thận kém óc lờng,
Bệnh hậu khiếm bổ,	Đi đặng bán thân,
Đau lâu lâu năm,	Sanh ra nóng lạnh.

Như ai có mấy chứng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc huân này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lường cho đặng năm ngày, các bệnh

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như vậy ông-già, bà-cà khí huyết đẫm suy, tinh thần bao kém, ăn uống không đặng, bệnh hoạn liên niên, như uống thuốc huân này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vững lại, phần lão huân đặng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thể gian cũng ít có.

Xin các vị có mua thì phải nhớ cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo làm đồ giả.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huân.

Mỗi hộp giá là..... 2\$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi mỗi mết, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huân, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi, uống một huân, 2 tuổi uống 2 huân, 3 tuổi uống 3 huân. Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huân, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 huân mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

CƠ AN; rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy dầu bệnh nặng thế nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 huân bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đương mới phải là thuốc thiệt, kéo làm đồ giả, giá mỗi gói 0 \$ 10.

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK

DẦU LỬA «HUỆ-KỶ»

Hàng dầu lửa Standard Oil Company of New York Saigon. Đường d'Adran số 3, tại Saigon và những người Đại-Lý hàng ấy khắp nơi trong Lục-châu, tổ cho người Langsa và người phương-Đông, ở tại Đông-Dương biết rằng. — Những Dầu-lửa kêu là Dầu của hãng Huệ-kỷ thường bán là:



- COMET (星暖) HIỆU RÈ QUẠT hay là «SAO CHỎI».
- COCK (鷄暖) HIỆU CON GÀ.
- EAGLE (鷹暖) HIỆU CON Ó;
- THẬP THỨ DẦU HUỆ-KỶ NÀY RỒI, THÌ CHẮC MUỐN DÙNG NÓ LUÔN.

TIỆM Nữ-công-Thạnh

Madame Trần-quang-Nghiêm mua bán hàng tàu bảy tám năm nay; ngày nay nghĩ hàng tàu là đồ ngoại-quốc, nên tin cuộc giúp nghề nghiệp nước mình, bèn gửi thơ ra Bắc-Kỳ mua nhiều thứ hàng bông bang như là xuyên, lảnh, nhiều hàng lược lóng, nhiều thứ tốt và chắc hơn hàng Tàu, và lập một tiệm mới gọi là Nữ-công-thạnh, tại chợ mới Saigon, đường Espagne số 82, dựa bên Lục-tính khách-âu.

Trong tiệm cũng có bán xuyên lảnh hàng Tàu nhuộm Bentre và Govap, có bán hàng Tây, hàng Nhật-bản, vân vân.

Có thợ may sáng sủa.

Chư-vị Lục-châu ai muốn mua gửi thơ đến thì sẽ gửi hàng; giá rẻ và hàng tốt, hoặc đặt may thì sẽ làm kỹ-lưỡng.

Sách rất hữu ích

Sách hiệu «PHU THÊ NGŨ LUẬN» của ông Nguyễn-trọng-Quyển làm ra, lời đặt ợp rất nên tao nhã, lại thêm có ý vị thâm trầm, nếu chư tôn mà có con, bắt kỳ trai

hay gái, nếu khi chúng nó thành hôn, nên mua lấy một bộ 2 cuốn, cho chúng nó xem mà tập nề cư xử cho quen, tưởng cũng là một điều thiệt rất hữu ích.

Giá cuốn nhưt 0\$ 40
— cuốn nhì 0\$ 35

Thơ «TRUNG MA PHỤ GIÁM» của ông Nguyễn-dư-Hoài làm ra cũng là một thứ thơ rất có ích cho đôn-bà con-gái, vì trong ấy dạy từ lúc thụ-thiên cho đến khi có vợ có chồng, có con có cái, dạy từ cách tác kè răng, trước sau rành rẻ, tinh tình hữu diệu. Liệt vị nên mua để trong nhà cho em út nó xem, còn hay hơn là cho nó đọc những sách tam tâm mà làm cho thương phong bại tục.

Giá mỗi cuốn là 0\$ 55
Mấy thứ sách và thơ này tại nhà in J. Việt, ở đường d'Ormay, Saigon, có bán.

SALON DE COIFFURE

TIỆM CẮP TÓC HIỆU VĂN-THÊ
261, rue des Marins, 261, Cholon

Kính lời cùng chư khách-quan đặng rỏ: tiệm tôi mới sửa lại ở đường Thủy-bình, môn-bài số 261, Chợ-lớn.

Trên lầu có phòng-ngủ sạch sẽ, ở dươ thi để cúp tóc, tôi có rước những thợ mới, cúp rất khéo, lại có thầy hủ khách-trú để cạo và váy tai.

Vậy xin liệt-vị khách-quan rộng lòng huệ-cổ, trước đến chơi sau là giúp tôi việc làm ăn cho mau thành phát thì tôi rất thâm cảm hậu tình và cũng hết lòng tiếp đãi.

Chủ-tiệm
TRẦN-KHON-ĐỨC dit TỰ-NANG,
Kính khải.



Tôi kính chào mừng từ Nam-trung-nhật-báo, nay đã ra đời, và chúc cho qui-quán thiên trang địa cửu.

TƯM KHÁC CON DẤU BẢNG ĐỒNG
GIÁ THIẾT RẺ, LẠM KỸ CANG



Kính trình cùng Quý-vị đồng rở: Tôi có lập
tưm khác CON DẤU bảng đồng và bản đồng, con
dấu thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng.
(Dateurs et numéroteurs automatiques). Quý-vị
muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi
rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LẮM! MÀ BẮT KỲ CANG
TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-Lãnh

Máy dù các thứ kiểu áo-xiêm quần, đôi, và y-
phục Âu-châu (paletot) theo thức thê.
Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới hồng-lạ.
Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, công hàng Tây,
hàng Nhứt-bôn, các màu sắc.
Vấn, Nho, Xuyên, Lãn (Trung-huê). Nhượng
Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, tướng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán
lẻ, văn vân l l l

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu dễ chi, xin viết
thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

của
MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH
rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ
tuần truyện sách, có in các thứ thiệp
mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ
thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp,
tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bìa sách nhiều
kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán
đủ các thứ sách và giấy mọt cho học trò
dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng
sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và
tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chư
quần-tử có viết chi lên đèn Saigon tiện
đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm
ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiểu in rồi hay làm trọn bộ. 0\$90
Huân-từ-cách-ngôn có vẽ cho trẻ em... 0 50
Lục-vân-tiên có hình hay làm..... 0 50

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bồn-quán rất khen rất kính Mme Vve Huỳnh-
kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chí lo việc
đại thương, một mình mà quản suất nổi một nhà
luôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ trung trường
phiu đó. Vậy xin Lục-châu rắng giúp thêm cho
người bên vững lâu dài đặng để làm gương cho
phê nữ giới.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHỀ MÁY

ROTIENIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi,
rồng có một nghề làm ghề máy theo kiểu
Hồng-kông, ghề dài, ghề dựa, ghề ngồi
lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo
rất đẹp, có sửa vọt máy, đồ đánh trái
lăng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-
vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần-Long Cần khải.

HỈ TÍN

Bồn-quán lấy làm hân hạnh mà
kính tỏ cho liệt-vị khán-quan hay
ràng: Bồn-quán mới tiếp được
một bức thơ và một tờ mandat
5\$00 của ông Nguyễn-hữu-Duyên
là quan trong phủ Tôn-nhân tại
Kinh-dô Huế, vàng chỉ Hoàng-
Thượng gởi mua một năm Nhứt-
báo « Nong-Cổ Min-Đàm » đặng
tiền trình ngự lãm.

Bồn-báo chúng tôi rất nên thành
hoàng thành khùng, vì không dè
những lời cuốn ngôn mà động
đến thiên thính. Thê thì tờ « Nong-
cổ Min-đàm » ngày nay đã được
nhiệm lấy thiên hương, lại càng
thêm rang vẻ.

N. C. M. D.

**新報出世
Tân báo xuất thế**

Rất may thay cho dân Nam-Việt,
Rất mừng thay cho dân Nam-Việt.

Ngày 3 Avril tới đây tờ Nam-
trung-nhứt-báo sẽ ra đời.

Mới đây tại Cần-thơ tờ An-hà-báo đã
ra rồi, nay lại ra thêm được một tờ nữa,
vậy thì chúng ta từ đây sẽ thấy nẻo mở
mang càng ngày càng rộng bước.

Nay anh em nội Báo-quán « Nong-Cổ
Min-Đàm » chúng tôi đây đều thành tâm
cầu chúc cho hai tờ tân-báo là An-hà-báo
và Nam-trung-nhứt-báo cho đặng bền
vững lâu dài, ngõ hầu cầm đuốc văn-minh
mà rạng soi trong sáu quận, giống chuông
cảnh-tĩnh mà kêu thức mấy triệu đồng-
bào, khuyến nhau cộng biếu đồng tình,
lo lẫn những nông-thương ky-nghê của
nước mình cho mau tấn hóa.

Chủ-bút.

THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

CÁCH NUÔI TÂM CỦA NGƯỜI TRUNG-QUỐC
(Tiếp theo)

CÁCH LÀM BỮA

Khi tâm gán chính thì phải lo
dự bị những bữa trước cho sẵn
sàng, dùng rạ lúa cho thiệt sạch
và cho thiệt khô (vì tâm kính wa
hơi ẩm, cho nên phải dùng rạ lúa
cho có khí ẩm) lại phải dùng bù-
cào sát để ngừa ra mà chà rạ cho
hết rồi, lựa ra cho suôn, tề hai
đầu cho bằng thẳng, rồi phải cần
tâm cho biết nhiều ít mà làm bữa,
hễ mỗi 10 cân tâm, thì một trăm
cân rạ khô, mỗi 100 cân rạ thì bỏ
làm một bó chừng năm tât bé tròn,
chính đũa thác hai đầu nõ, gát
lên dằng từ từ từ từ, phía trên
lại phải lợp một lớp lá trấu, có
lau lách chi mà che nắng, chỗ làm
dàng mà gát bữa tâm ấy cũng phải
cho ráo sạch sẽ khoản khoáng.

Lúc bỏ tâm lên bữa chẳng nên
sớm quá mà cũng chẳng nên trễ
quá, vì sớm quá thì nó ăn dầu chưa
đủ, chưa chính cho được mùi, ác
không làm kén được, còn trễ quá
thì chưa kịp bỏ lên bữa mà nó đã
mữa tở ra trước, chẳng những
là khi đem lên bữa nó làm mỏng
kén mà thôi; lại còn nhiều khi nó
đính nẹo với nhau làm cho khó
kiềm môi mà urom. Lại cũng
chẳng nên bỏ lên bữa nhiều quá,
nếu bỏ nhiều quá thì chật chội
không đủ chỗ cho nó làm kén át
nó phải xúm chúm với nhau, hoặc
hai con, hoặc ba con làm chung
một kén, thê thì mới tở rồi rắm

cũng khó mà urom cho ra, bởi
đó cho nên những kẻ nuôi tâm
phải lưu tâm cho lắm, liệu coi
nhiều ít tùy nghi, thì mới khỏi
luôn công mà vô ích.

Hễ khi trời âm thì tâm làm kén
đá mau mà lại dày, còn khi trời
lạnh thì tâm kén chậm mà lại mỏng.
Bởi đó cho nên tại xứ Hồ-châu
người ta quen dùng than lửa để
thường dưới bữa cho có hơi âm,
vì vậy chẳng những là được kén
dày tở nhiều mà thôi, lại còn để
urom đàng khác nữa. Còn tại Tich-
giang thì người ta lại để bữa trong
nhà, bên phía đông cửa bích bùng
mà lấy khí âm, đèn ba bên ngày
làm kén gán rồi mới mở cửa ra
cho có hơi mát một chút.

Tâm làm kén có mau cũng sáu
ngày, chậm thì bảy ngày, đúng lệ
ây nó mữa mới hết tở, chừng đó
mới nên xuống bữa.

Lúc xuống bữa cũng phải coi
chừng cho kỹ lưỡng, nếu có con
nào có hơi thâm đen, thì phải
lượm mà bỏ ra liền, cho khỏi hư
lấy qua kén khác. Rồi lựa những
kén nào mà mình muốn để giồng
đó lượm để riêng ra, kỳ dư bao
nhiều đều gờ ra hết, song phải làm
nhẹ nhẹ cho khỏi dập nhộng chảy
nước ra mà hư kén. Khi gờ kén
ra rồi mà đựng vào thùng vào giỏ
chi thì chẳng nên đựng dày lắm,
hễ đựng dày lắm thì ắt nó hám
hơi mà mau nở bướm, phải đựng
bằng nong bằng sĩa mà trang ra
cho mỏng thì hay hơn. Lại phải
lựa chỗ cho mát mẻ mà để thì nó
mới chậm nở cho.

Kén kể từ ngày xuống bữa sắp
về sau, hễ trời lạnh thì để được

NHÀ CÔ MICHEL.

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÚNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỨ. Đồ phụ tùng sẵn sẵn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu
máy ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thục, văn vân).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái q-ít
hiệu « LIP ».

Chuyên đo cỡ, đo đai, đo đai-dồng cho người Annam dùng Váy đồ có giấy làm
chứng 48 Carat.

GIÁ RẺ LẠM, ÍT TIỆM BÍ KỊP!

Số cũ: 110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

tới 12 ngày, còn trời nóng nực thì trong bảy tám ngày phải ươm cho rồi, nếu trễ quá bướm nở đục lỗ mà chùng ra thì át thành ra kén giỗ hết.

NGUYỄN CHÁNH-SÁT.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM-CHAU 農賈實論 Nông cơ thiết luận (Tiếp theo)

Nay quốc-dân ta đang bịnh trầm kha này, nguơn-khí đã hầu ly thoát rồi, kíp đồng tình cùng nhau, mà uống một thang: *Toàn chơn nhất khí*, nếu trường phục dạng thang thuốc này rồi, thì quốc-dân ta mới nắm giữ toàn đờn, vui vẻ như khí. Ngày nào Nam-châu chúng ta đây, người người mà hiệp đảng toàn chơn nhất khí cùng nhau rồi, thì có khó chi mà tranh hoành cũng thế cuộc.

Nếu muốn gom nguơn-khí của quốc-dân ta lại, thì trước phải hiệp nguơn-khí của mấy ông điền-chủ phú-hào trong cõi Nam-châu này, lấy làm một cội rễ, nguơn-khí hiệp đảng kiên cố rồi, tự nhiên từ chi mạnh mẽ, thì có chi mà phải nương dựa với người, cho người hủy bặc.

Từ ngày Việt-nam ta khai mấy số báo-quán đến nay. Ông Lương-dù-Thúc cùng các đảng cao-minh quân-tử trong Lục-châu, để lòng nhiệt thành tìm kiếm, mà chỉ về cho quốc-dân ta; hoặc rủ người tâm hồn mẽ thương, hoặc dạy người kiệt thành đoàn-thể. Tuy là việc bất quả cho quốc-dân ta lúc đó, nay xem quốc-dân ta đã có tinh-thần về phần Nông-cơ kỹ-nghệ đã nhiều « Nhất ngôn khả dĩ chung thân dụng, là vậy đó. »

Nay người đất Việt ta đã tủy ba trục lạng, theo cuộc thương chiến phong trào; muốn dựng nền thương-mại tại Viễn-đông này mà thặng; thương cùng ngoại-quốc,

đam càng lợi về cho quốc-dân ta cầm, thì không chi cần kíp cho bằng tâm hồn mẽ thương, và kiệt thành đoàn-thể. Bởi sao mà cần kíp về phần tâm hồn mẽ thương, và kiệt thành đoàn thể?

Là vì người xứ ta xưa nay chưa từng kinh dinh bên thương-trường, nên chẳng có đại tư bản về phần thương cuộc. Nên nay muốn ra mà tranh thắng phụ giữa thương-trường, thì ngoài không đủ sức giao thương cùng ngoại-quốc, trong không đủ sức mà chuyên mai với quốc-dân, nên phải chuyên phần tâm hồn mẽ thương là cần kíp. Lời tục có nói: Hiệp lại thì giàu chia nhau thì khó. Phỏng định người phú hào cõi Nam-châu ta, số chắc hưởng huê lợi điền trong mỗi năm, từ 10.000, đến 30.000 gia là số nhiều, từ 30.000 đến 60.000 gia là bực trung, từ 60.000 đến 20.000 gia là số ít.

Ước mỗi ông điền chủ trong hạt làm thương ước cùng nhau, mà đoàn thể tư bản phần huê lợi đã có của mình trong phần hạt, hiệp lại làm một tư bản ngành, rồi liên kết đoàn thể trong mỗi hạt lại mà làm 1 tư bản Chánh-phòng thương-cuộc tại Saigon, thì đủ thể lực mà giao thương, đỡ thủ sàng của mình mới đảng giao thiệp cùng đó ngoại-quốc. « Bán sấp đi bán qui lại » là vậy đó. Thì quốc-dân ta mới có chỗ khừ tự mà kinh thương, sau nhơn đó mà kiệt thành đoàn thể, nếu đoàn thể hiệp đảng rồi, làm sao cáng lợi của mình ra khỏi tay mà về người ngoại-quốc. Tôn chỉ phỏng ước của quê-hương ta trước đây, tưởng những bực nhiệt trường đã rõ trước rồi, song hãy còn đợi người có thể lực xướng ra, rồi sau quốc-dân ta mới từng phong mà cử động.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

人格論 Nhân-cách luận

Phẩm làm con người ta sanh ra trong cõi Dinh-hoàn này, bất luận sang lên giàu khó, hễ ai có nhân-cách thì mới gọi

là người được huân-toàn, nếu không thì có khác chi như loài không cần-não, không cảm-giác, dẫu sông, dẫu thác, dẫu mắt, dẫu còn, cũng chẳng quan hệ chi cho nhân-quần xã-hội cả.

Sao gọi là người có nhân-cách? Người có nhân-cách là người biết ái trọng thân-danh, biết tự-tôn lấy mình, tự-trị lấy mình, không làm lụy cho ai, không đua nịnh với ai, dẫu có đến cơn nguy hiểm thế nào cũng chẳng đổi chẳng dời, khẩn khản một lòng vàng đá.

*Dầu cho sấm sét búa riêu,
Cũng đam vàng đá mà liều với thân.*

Vậy mới gọi là người có nhân-cách, chứ chẳng phải như ai kia, hễ thấy lợi thì ham, như châu châu thấy sáng đèn, không kể chi liêm sỉ, chẳng hề với lương tâm, ấy là một điều không có nhân-cách.

Có kẻ lại vì chút lợi riêng mà chạy ngược chạy xuôi, không xét suy phải trái, hoặc thấy ai làm được việc chi thì lại đem lòng ganh gố, oán chạ thù vơ, hoặc phao vu cho người, hoặc bầy đầu dôi trá, chỉ lương vì cường, mà làm cho người mất danh-diện, trông mong cho người tán sản bại gia thì mới được vui lòng mát dạ, ấy là hai điều không có nhân-cách.

Chỉ như việc buôn bán làm ăn, nếu không buôn thì chề dờ, rằng không biết bán buôn, để quyền lợi về tay dị-quốc, mà hễ có buôn ra, thì người này *bon-pour* (1) kẻ khác *mauvais pour* (2), làm cho nhà ít tư-bản phải xiêu phải ngã, ấy là ba điều không có nhân-cách.

Còn nói chi như những kẻ nịnh-tà, xu quyền phụ thế, ghét ngó ghen hiên, ở nhơn-thăng kỹ, ăn có nói không, ăn không nói có, nhan nhản thói đời, kẻ sao cho xiết đảng, viết đèn đây tới nưng bút mà than thảm, *ngại bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu*.

Than ôi! Cái nhân-cách nó làm cho ta qui hóa là đường nào! Có nhân-cách thì không ai dám khi dễ, mà tự mình cũng được về vang, còn không nhân-cách thì át cựa mình không nổi, chửi dẫu không lên. Bởi thế cho nên, nhân-cách là cốt tử

(1) *Bon pour*, nghĩa là mua chịu. — Mua chịu không trả, cũng nên kêu là *mauvais pour*.

thứ nhất của con người đem tai mắt ra đứng giữa vòng trời đất này. Kia hỏi ai ôi, xin hãy lưu tâm mà tự tỉnh lấy.

Ngồi mà xét cho kỹ, nghĩ cho xa, những mây trang hiện-triết, cái nhân-cách rất cao thượng, rất sạch sẽ, không có một điểm như nào mà nhiễm được vào trên danh-dự, dẫu cho cơn rau nước lạnh chừng nào thì lại càng treo giá ngọc càng cao phẩm người. Có dẫu như những bợn tâm thường, hình còn bụng thác mới chuồng cũ vong, hề nghe có hơi đồng thì đã vội quên danh-giá.

Đồng-bào ôi! Hãy thử xem cái hiện-trang của ta ngày nay đó mà coi cũng có lắm người biết mua danh khó bán danh dễ, trọng cái nhân-cách hơn đồng tiền, mà cũng có lắm người, hề nghe hơi kềm thì mê, đem cái thân ngàn vàng mà bán lấy một vài trăm, năm bảy chục, thậm chí đôi ba đồng cũng phải, chứ chẳng kể chi là danh-giá là phẩm-cách của mình còn hay mất nên hay hư ra làm sao cả.

Thế thì chẳng trách chi người nước lạ, không chê, không cười, không khi, không để làm sao đảng.

Và lại nước nào cũng vậy, hễ quốc-dân mà phần đông nhân-cách hư thì nên luân lý đổ, gòe đạo-đức xiêu thì phong-tục hỏng, dẫu cho có người trí-thức thế nào cũng khó mà vãn hồi lại được.

Thế thì cái nhân-cách là một vật rất quan-hệ cho Xã-hội là đường nào!

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

HỘI TU-CẤP VIÊN-ĐÔNG

Sớm mai Chúa-nhật ngày 25 mars, tại Hội chánh ở đường Catinat, số nhà từ 17 đến 25, có xô số theo lệ thường mỗi tháng đảng trả trước hai phần bìn.

Số 205.139 ra, được lãnh 500\$00.
Người có phước mà được trúng ấy, là M. Châu-Miên ở tại Chợ-lớn, số 17, đường Cité Wangtai, mới đóng được có 17 tháng, nhằm có 51\$00 mà thôi.

Số 211.150 ra, cũng được trúng 500\$00.
Người may mắn mà được trúng ấy, là ông Ardin, Chủ nhà in Commerciale, ở tại đường Catinat, Saigon, mới đóng có 11 tháng, nhằm có 33\$00 mà thôi.

Hãy hút một thử thuốc CA-LÔP mà thôi!

出外禮儀

Xuất ngoại lễ nghi LƯỢC LUẬN

Phẩm người quý báu, lấy sự học-thức mà nên, lập thân hiển vinh, lấy phần tước-lộc làm trọng. Hãy còn một phần lễ-nghi của người, chẳng nên quên phẩm-mã là. Từ Thiên-tử, Công, Hầu, Khanh, Đại-phu, nhân xuống hạ sĩ, thứ-nhơn, trước hết phải có lễ-nghi mà đối-mã, cho đảng về vang thịnh-giá; chẳng nên lấy phần quyền cao lộc cả, mà hiệp phần lễ-nghi; Song muốn cần mà nói sự lễ-nghi, thì chẳng luận ở nơi nào xứng đáng rồi mới có lễ-nghi.

Thánh hiền xưa háng nói: *QUAN-TỬ TẮC THẬN KỲ ĐỘC*. (Người quân-tử phải hạp dè-dặc mà giữ việc lễ-nghi tức một mình mình). Chứ chẳng phải không người thầy, chẳng ai nghe, thông-thả mà làm sai lương-tâm của mình.

Phần sự lễ-nghi là 1 vật bổ dưỡng của con người, hằng ngày nhờ đó mà nuôi sự sống của người cho đảng nở-nang đầy-đặng. Chẳng đợi chôn Miêu-đường nên Xã-hội mới có lễ-nghi, trong học-đường, ngoại giao-thiệp mới có lễ-nghi; Tương: ra vào trong gan tất, cũng chẳng nên là đảng.

Song kẻ việc lễ-nghi từ nơi yên-hội, Công, Hầu, Khanh, Tướng, cũng là tang, tế, hôn, quan, ai ai cũng gìn lòng gấp-gò nhau một nơi xứng đáng ấy cho ra về y quan, cũng có người tánh đố lễ-nghi, cũng có kẻ đã dôi phong-hóa; Nhưng mà phần lễ-nghi, trong chôn Triêu, ngoài chôn Quận, buộc người thế phải tốn vàng. Hãy còn nơi xuất ngoại hành nhơn, lấy làm một việc rất quan-hệ cho phong-hóa và lễ-nghi.

Văn người từ trong nhà bước ra, chẳng luận áo xiêm sơ sở, điều đây rần rần, tiếng

nói tiếng cười, nết đi nết đứng, trong đó là cái nết của mỗi người xem mà định tánh cho mình, nên phải cần thận phần lễ-nghi xuất ngoại đó là đều quan-hệ cho thân danh và phẩm-hạng của người.

Vì một người kia, là người giàu có sang cả, ngày nọ đi đường, quần áo tã tơi, mua giấy lau-hạng chớt, ăn cơm chung với bợn, thường nhơn, hình thần bí-lậu, chẳng đảng thái nhiên như người, đường ấy, ai chẳng gọi người giàu có sang cả ấy là bản tiện thường nhơn.

Lại có một người, bầy lâu gọi là bảo học quân-tử, nết thạo lễ-nghi, tánh đôn ôn hậu, một ngày nọ đi đường, quần ông cro ông thấp, áo nút thã nút gài, lên xe thì xô dầy với người, đến chỗ thì tiếng vang như mõ, đường ấy ai mà giám gọi là người có đạo-đức lễ-nghi. Cho nên người xuất ngoại phải gìn lòng cho lấm lấm, ấy là việc quan-hệ của mỗi người xem mà đoán mạng cho mình.

Cách lịch-sự đi đường của người phải cần thận

1 là: Lúc đi đường, xây thầy 1 người già, yếu, không đủ sức mà xuống tàu lên xe, cũng xây có việc chi hiểm nghèo, là một điều của phận sự người phải cứu giúp.

2 là: Khi lên xe hay là vào trong đám hát, chớ khá lên tay cùng lớn tiếng, làm cho bất bình người đồng tọa cùng mình, mà mất sự lễ-nghi.

3 là: Trước mặt người tuổi tác, và người có chức phận Triều-dinh, cũng những bợn đồng hành như mình, chẳng nên nói lớn tiếng đồn cợt và bày lời thô tục, chẳng biết kính vi, mà mất sự lễ-nghi.

4 là: Phàm đi đường, chẳng luận người thanh kẻ tục, người sang kẻ hèn, chẳng nên chọc gheo, đồn cợt những người đờn-bà con-gái nào đi đường mà mình không biết cội nguồn, làm cho mặt thể-diện lễ-nghi cá và hai.

5 là: Những khi lên xe hay là xuống tàu, đi đứng cho có thứ lớp, chớ khá chen dánh xô lẫn cùng người mà đi trước, làm cho mặt cách lịch-sự và lễ-nghi của người.

6 là: Khi nào vào nhà-hàng, tiệm cơm

hay là quán-nước mà ăn uống cùng người. Chẳng nên nói lớn tiếng, và khạc nhổ om sòm, làm cho người bất bình, mà mình không hay không biết, mà mặt sự lễ-nghi.

7 là: Khi nào mình gặp người của mình trong đám đồ-hội nào mà mình có dự, cũng phải chào hỏi theo cách lịch-sự khoan-hòa vui vẻ, chớ vì cái cửu riêng của mình, mà kiêu lời nói xa nói gần, lên tay biên sắc, trước thập mục sở thị, làm rối cho người đời tọa cùng mình, mà mình phân lễ-nghi.

Phần lễ-nghi ấy là cách lịch-sự của mỗi người rất quan-hệ cho danh phận riêng mỗi ngày phải gìn giữ. Chẳng luận trước mặt người sang, hay là kẻ hèn, phải biết phân lễ-nghi là cái báu của mỗi người ưa xem.

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

Điện-báo

Pháp-việt học hiệu đồ dạy linh-thợ Annam tại St-Médard

Khai trường nhằm ngày 16 Octobre 1917. Lúc ban đầu rất khó mà chia giờ học cho khỏi sập nhập với giờ làm thuốc súng. Lại học trò mới cũng khó mà dạy. Song lần lần sửa ngày giờ lại và dạy có qui củ hơn. Cũng nhờ có hội « Alliance Française » ở Paris gửi sách vở cũng đồ học dụng đến cho. Lâu lâu coi bộ học trò ham học siêng nắn hơn lúc đầu. Trò này dạy trò kia, đồng nhau ráng nghe lời các-nghĩa, ráng hiểu bài học. Khi đầu đi học cũng như đi lìm xâu, dùng dần không ham. Bây giờ nhiều chú không phải giờ mình học chớ cũng đến lớp.

Đến 15 décembre phân đông đều biết viết, biết đọc chút đỉnh. Bài vở làm coi sạch sẽ. Cũng có dạy chữ quốc-ngữ nữa vì muốn cho thợ biết viết thư gửi về thăm bà con. Cũng có in vấn mà phát cho học trò nữa.

Những thợ có học sàng chút đỉnh phân nhiều là thợ đã có chức phận cũng được

học. Chia ra làm ba lớp là lớp giỏi, lớp vừa và lớp dở.

Trước khi học bài thì có thầy nói chuyện về Phong-hóa và Bất-vật sơ-học cho mấy trò nghe.

Tin ngày 23 mars 1917.

Phía nam thành Arras, binh Anh tấn tới dữ tợn. — Tuy là trời không được tốt mà phía nam thành Arras binh ta cũng tấn tới rất nhiều. Lấy được 14 làng nữa. Đánh tan một toán binh nghịch.

Phi-công ta bỏ trái phá trúng một nhà thuốc đạn trong của nghịch. Hạ dạng một phi-hoàn A-lơ-măn, đuổi hai chiếc khác chạy mất. — Bên ta ba chiếc không thấy về trại, tháng thì có tháng chớ binh ta không hao cho lắm.

Đều tàng-bạo của A-lơ-măn càng ngày càng rõ. Phi-công ta nói lại rằng lâu đến lâu-đại cô-tích lực mà binh nghịch còn phá cho tiêu tan. Lại lúc bỏ thành Noyon mà chạy thì A-lơ-măn giặc bắt đến 50 con gái từ 15 cho tới 25 tuổi.

Nơi miền chạy dài từ sông Somme tới sông Aisne ta cũng được thắng nữa. Một đạo mã-kỵ của ta tấn tới ngoài thành Ronpy mà đánh đuổi một đội binh tuấn của nghịch.

Phía đông-bắt Chauny binh ta choán dạng Tergnier và đã khởi kinh Saint-Quentin. Hai bên bắn đũa với nhau rồi rút lại thì ta cũng hơn.

Báo A-lơ-măn giải rằng A-lơ-măn mà thôi lui ấy là có ý nhóm binh cho để bẻ chông cự.

Tin ở Luân-đôn.

Binh nghịch mới bị bắt đây đều nói rằng A-lơ-măn lui binh làm cho lính ngã lòng.

Kính bạch

Từ đây lục-châu chư Khán-quan và Tôn-bàng quý-hữu, có cần dùng chi về phần:

Văn-chương diên tích.

Diễn dịch cổ thơ.

Tân-văn thời truyện.

Bác-vật hóa-học (Tân thơ).

Tân-dự thời-lục.

Xuân từ liên đới.

Khánh hạ văn từ.

Quan, hôn, tang, tế.

Muôn dùng quốc-âm hay là văn chữ, xin đời gót hay là gửi thơ đến bôn-quán mà bàn nghị, chúng tôi sẽ hết lòng diễn dịch chữ thơ, cùng đặc văn từ liên đới, theo ý muốn của chư tôn, chẳng ngại công khó nhọc.

Bôn-quán đề ý thiết riêng 1 chỗ thờ-phòng, hầu khi chư Khán-quan, nhưn điệp nhân du, đến bôn-quán, ngộ dạng thừa ư cữ mìn nhân đàm, ngôn luận sĩ, nông, công, cđ; hoặc cầu thi dưới nguyệt, hoặc chén rượu trong hoa, bàn luận bỗ khuyết cùng nhau, mở đường công-ích cho quốc-dân chúng ta tấn bộ, hạnh thậm, hạnh thậm.

N. C. M. Đ.

Cẩn bạch

遠東合群積聚公司 Hội Tư-cấp PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

(Tiếp theo)

Bởi vậy cho nên chúng gặp dịp phải cậy Hội Tư-cấp Đông-Dương giúp 50 muôn quan thì Hội dự dự. Sự hao-tốn thì thấy trước mặt, mà lợi thì phải chờ ngày sau vì tại Bắc-kỳ khó mà bày việc cần kiệm cho được, người bôn-xử làm ăn ít tiền, lại thêm bị giặc-giã làm cho cuộc làm ăn phải ra đồ khổ. Bởi ấy số dư ăn dư để có thể kiệm-cần được đó ít lắm.

Hội Tư-cấp là Hội góp nhóp từ phân từ chút. Trước phải lo cho có một số hội-viên đăng lấy tiền lời mà chi-phí đã, rồi kiếm thêm hội-viên mới có thấy lợi. Vậy tôi cùng quan đầu Hội Tư-cấp phương Viên-đông mới hiểu rõ hai điều cần nhưt này.

1° Xứ Bắc-kỳ chẳng phải là xứ lập hội cần kiệm được vì là xứ lương-bổng hẹp-hòi, việc làm ăn đồ khổ.

Hội Tư-cấp Đông-Dương mắc bị phần hùng nhiều mà hội-viên ít quá (đây tôi muốn nói có một người hội-viên mà thôi) cho nên người cầm quyền Hội thấy Hội Tư-cấp Viên-đông số tiền thì thấy mà số lợi thì phải chờ lâu ngày không muốn kêu hùng thêm cho hơn cái vốn 50 muôn quan. Vì vậy mà Hội Viên-đông phải trảm-trệ.

Trong bọn đồng-chí cùng đứng sáng tạo Hội Tư-cấp Viên-đông trước đã thấy đều ích-lợi cho dân trí mà chung lo, nay có người (trong đám này có tôi nữa) sợ việc bất thành bèn cáo thôi (nhằm lúc tháng octobre 1914 cho đến tháng janvier 1915).

Chứng quan Đốc-lý thành-phố Saigon là ông Cuniac nay đã từ lộc, người đã có chí hiệp-hùng, muốn đem Hội Tư-cấp Viên-đông gần ra ngoài Bắc về Nam-kỳ là nơi phi-địa có thể cần-kiệm được. Ngại lại cậy tôi trở về làm Đốc-lý Hội Tư-cấp Viên-đông, lại hứa tiền dẫn tôi cho các nhà phú-lộ mà có chí hùng-hiệp, và trong mấy năm khởi công, giúp cho Hội Tư-cấp Viên-đông có đủ số hội-viên mà thi thố được.

Vậy thì trong vốn 50 muôn quan mà các phú-gia hùng lại đó, họ lại định dùng đi phân nửa là 25 muôn quan dựng có rào bảo thể lệ của Hội, sổ sách tờ giấy về tiền góp mỗi tháng để cho các hội-viên Hội Tư-cấp Viên-đông giữ dạng sau có thâu vốn lại. Tiền chi-phí về giấy tờ đó rất trọng, lại chẳng phải là giúp trong lúc đầu này mà thôi, còn phải hao-tốn thêm nhiều nữa. Nhưng mà các đại-gia không nao-núng.

Rồi lần lần các đảng thay mặt Hội Tư-cấp Viên-đông đến quan Chưởng-lý để hình kêu nài, cầu xin cho Chánh-phủ Đông-Dương ban hành điều luật làm bên Đại-pháp định có nhờ Chánh-phủ kiểm-đuyệt Hội cho khởi đầu sơ thất và đều tự chuyên, vì các hội được tự-do hay vô ý làm. Việc chúng tôi ao-ước nay đang thành, bây giờ Chánh-phủ dự vào Hội và kiểm-đuyệt. Có kẻ lầm tưởng rằng hội sợ Chánh-phủ, mà thiệt-sự thì chẳng có vậy, cho nên những đều vô cơ mà người tìm ra mà bắt-bẻ Hội cách dữ-tợn, đã không

thành, mà lại chỉ-rò các sở cầu của Hội. Đây tôi xin biên sơ-lược các sở cầu của Hội. Tôi mà biện phân rành-rẻ rồi tôi tưởng khi các đảng hào tâm, nhưt là các đảng cầm quyền trị dân không lòng nào mà mất ngọc lai diệt được. Như số nhiều thì nhiều người không ra coi, chớ như cách của chúng tôi thì thố, sổ sách, toán pháp thì ai ai cũng được mà chúng tôi lại rất vui lòng mà chỉ ra đánh-rành vì đồ ấy chẳng phải là đồ bí-mật. Thiệt chúng tôi ất ước-ao làm sao cho rõ-ràng, không giấu-giếm.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

大法禮儀 Đại-Pháp lễ nghi

VỀ BÀN TAY

Hai bàn tay thường phải giữ cho sạch sẽ mỗi buổi sớm mai phải rửa cho kỹ càng, khi đi chơi cũng nên rửa, móng tay năng cắt, năng cạo đi mà chẳng nên để cho ra quá. Khi nào móng tay có ra dài, thì dùng dao mà cắt chừa nên cạo, vì cạo đã khó coi mà móng tay lại không đều. Thấy kẻ tay dơ cầm vật gì mà trao cho mình, nhưt là vật thực thì thiệt là gớm-ghiết quá. Thường trẻ nhỏ hay lấy tay quẹt mũi, ấy là một sự đơ-dáy, các cha mẹ giữ cho được khỏi thì rất tốt.

Tay mà chấp sau dích, coi ra hình làm mặt người trường thượng, khinh nhưn ngạo vật. Còn ăn mặt theo Langsa mà dúc tay vào túi quần hay là túi áo rồi ra đi vác bát mặt lên, ấy là thói xấu xược con nhà lễ-nghĩa nên tránh. Hai tay thường nên để xuôi theo mình. Còn khi nào có nói chuyện cũng ai thì chấp hai tay để trước lưng quần, mà để tay mặt lên trên tay trái.

Có cầm vật chi mà trao lại cho ai, thì cầm bằng tay mặt, đưa lên thế nào cho người dễ lấy. Như cầm con dao thì cầm đầu lưỡi, đưa đầu cạo cho người. Theo phong tục Annam cầm hai tay

mà dâng cho người trên trước, đó là nhà gia-giáo hay làm. Giả như mình đem vật kia mà đổi một vật nọ, thì tay mình trao vật của mình cầm, tay người rước vật của người đưa. Khi đổi đồ, phải cúi đầu, hoặc giơ tay ra, nêu mình giơ tay ngang trước mặt một người nào đó, tức-thì phải day lại mà xin lỗi.

Chàng được chỉ trở người, chẳng được rờ giấy chiến đồng-hồ của mình đương đeo, chẳng được rờ trống hay là dùng ngón tay mà gõ trống.

Có nhiều người đứng nói chuyện mà ra bộ ra tịch dị kỳ. Hai bàn tay không cho để ở không, đấm ngực, vỗ tay, hoặc vuốt vai, rờ cổ, rờ nút áo, rờ lưng khách. Người thủ lễ chẳng hay làm vậy, đứng tề chỉnh, chẳng quơ tay, quơ chum như khi, cũng chẳng rờ rẫm người.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-PHÁT-VĂN.

Thuốc CÀ-LÔP thiệt là thơm ngon mà lâu hư, lâu mục.

Cuộc lập chợ phiên

(Tiếp theo)

Các việc lợi-ích cho người bán và cho kẻ mua. — Nếu lập ra một cái chợ buôn ngựa, bò, trâu, dê, heo, vắn vắn..., để bán tư niên, hoặc là một tuần bán hai lần (thứ ba và thứ bảy) thì:

Thứ nhất. — Bọn buôn thú có đủ ngày giờ mà chờ đến chợ, thế thì họ khỏi cậy người dắc mồi, khỏi bị ai ăn lời.

Thứ nhì. — Bọn mua thú được đến đó mà lựa thú đáng có dùng về việc cấy-cây, hoặc là làm hàng, khỏi mất công tốn của đi đến chỗ này, chỗ kia tìm kiếm.

Lại có một điều này tiện nữa là bọn mua nhờ để kiếm thú mà dám làm công việc lớn và được thành lợi nhiều.

Vậy thì hai đảng mua bán đều được lợi cả.

Ấy đó lập chợ buôn thú ra được tiện cho con buôn, dễ mua, dễ bán, hành-sự mau, khỏi hao tổn; đường ấy nông-thương mới mau phát đạt.

Lôpra một chợ buôn bán tư-niên. — Như được cuộc đất tối chỉ đó, thì cắt chuồng cho rộng, mà lúc mới khởi công thì nên lợp bằng lá, để trừ thú vật con buôn chờ đêm. Thú vật buôn chờ vào đó giờ nào cũng được. Trong ấy có hồ nước, có hầm để phân, v.v...

Xuất tiền kho. — Khởi lập một cuộc lợi-lạc đường ấy chắc sao quần-hạt cũng giúp bạc ít nhiều. Về phần Thành-phố, sau khi lập nên rồi, thì tu-bổ lại, mà rồi đây Hội xuất-cảng, phòng Canh-nông và phòng Thương-mại cũng giúp sức.

Năm 1916 rồi đây, tại lò heo Thành-phố Saigon, làm hàng hết 8.860 con bò lớn, 2.464 con bò con, 2.657 con trâu, 745 con dê và 46.185 con heo, tổng cộng là 60.941 con thú làm hàng. Nếu cứ mỗi con thú làm hàng Thành-phố thu 3 các thuế, thì một năm thu ít nữa là 1 muôn 8 ngàn đồng bạc. Mà đây là tôi tính phỏng cái phần chắc mà thôi, chứ không biết chừng còn số lợi khác nữa, như thuế thú chớ đến mà chủ chưa muốn bán, chờ cho thú khoẻ khoảnặng bán choặng tiền. Vậy thì thuế trừ vật-thực cho thú là phần chắc và các thuế khác nữa, song đây là tôi nói chung về cuộc lập chợ nên không kể hết được.

Lại tôi trừ nghĩ rằng hội Bua-ngựa cũng sẵn lòng cho ta mượn đờ các chuồng dựng để ngựa, vì lúc ban đầu cất chuồng chưa kịp, mà mượn ấy là chờ lúc hội không cần dùng.

Trước hết đây, nên phải về họa-đồ cái chợ có đủ chuồng lợp lá, hồ chứa nước, chuồng tráng xi-răng dưới đất, hầm chứa phân và nước dơ, nhà để cho bọn nuôi ngựa, dựng có tính phòng tiến chi phí.

Thành-phố cũng nên khuyến các hội như phòng Canh-nông và phòng Thương-

mại hiệp lại và chọn người chuyên lo về cuộc lập chợ tư-niên buôn thú. Trong tờ phúc này tôi nói sơ-lược mà thôi.

THỨ NHỊ — CHỢ PHIÊN

Chợ phiên vốn là chợ nhóm có hạng kỹ, có bán đủ tạp-vật và có thiên-hạ nhóm đủ. Nếu chợ tư-niên sung túc, mỗi năm bày thêm một lần chợ phiên thì sao cũng được thành. Nếu thành lợi rồi, thì trong một năm lập hai ba lần chợ phiên, mà chẳng cần phải nhóm tại Saigon, nhóm ở Biênhhoa, Thủđầumột, Gòváp, Hóc môn, v.v... cũng được vậy?

Mà công nên bày lần tại chợ phiên những đồ kỹ-nghệ tại bốn-quốc, như là: đồi-mại ở Haticôn, đồi-thợ-bạc ở Sadeo, đồi-thêu ở Thủđầumột, đồi-lò-gôm ở Biênhhoa, đàn sảng và chiếu ở Baclieu, v.v... Nhờ các quan Chủ-tỉnh giúp sức, họa may mà kỹ nghệ Nam-kỳ ngày sau sẽ phát đạt chẳng!

Chứng ăn lạc-thành chợ hàng năm buôn thú, cũng nên lập chợ hôm hầu để cho hội « Saigon ái-quốc hội » (La Saigonnaise patriotique) góp tiền mà làm phước.

(Sau sẽ tiếp theo)

女界鐘 NỮ GIỚI CHUNG

(Tiếp theo)

Phàm người sanh trong cõi Dinh-hoàn, đem mặt hình hài mà cử động cơn hiện tại, mà tượng hoành hoành liệt liệt, thỉnh giá rạng non sông, tảnh danh bia sử sách. Khi thác rồi: Hỡi con thơm lây cho chùng tộc, kễ ích cho thế-gian, ấy cũng nhờ lấy phần học-thức mà đường phần linh-hồn, mà dựng vậy. Lâm người tua kíp dưỡng phần linh-hồn cơn hiện tại làm qui hơn là đợi lúc tinh-thần tiêu diệt, hình vóc hủ bại rồi, bấy còn mong lập dựng phần linh-hồn cầu cho siêu độ, hầu hưởng hạnh-phước chôn thiên-đàng, lánh tai nạn nơi địa-ngục. Còn phần sát của mình, đang buổi sanh tồn cạnh tranh,

bành trướng dưới bóng trời, trên mặt đất đây, mà nở khóa nhạc cái máy mưu nhiệm của đấng tạo-hóa đã cho, đánh để u u ám ám, chẳng hé ra mà soi tỏ việc đời, khai hóa cùng chủng loại.

Bọn nữ-lưu ta, có diệp thừa nhân, khi nghiên minh trước tủy, lúc dựa án đình hoa, để tay lên trán nghĩ thử mà coi; Muốn vật sanh trong trời đất, chính có loài người có phần linh-hồn để mà thấu phục quản vật, thì biết chắc là đấng Tạo-hóa rất yêu dấu loài người hơn loài vật; Vì Tạo-hóa chẳng hậu người mà diễm một phần linh-hồn vào não-lực, gửi thân trên đất, thì năm thít xương này, chẳng đủ mà tranh trường cùng loài hổ lang, tê tương, biết đâu là tài yết địa bản thiên; Cho nên khoan tiếp độ linh-hồn kíp sau, rước hóa dục phần linh-hồn hiện tại đây thì hay hơn.

Phần linh-hồn ước ao kíp sau của chị em ta bấy lâu, phần hiểu thiện tâm đi cũng chưa niệm phật, thì bất quá ý tưởng có bao nhiêu đây là tâm nguyên đó mà thôi. Là lúc đến qui trước tượng phật, cấp hương niệm niệm mà nói rằng: Nam mô A-di-đà phật, nam mô cứu khổ cứu nạn Quang-thế Âm bồ-tát. Tôi là Trần-thị-Ôi, tín nữ thiện nguyện qui-y, làm lành lánh dữ, cải ác tăng lương, nguyện cùng phật Thích-Ca Như-Lai chứng chiếu, mà cứu độ phần linh-hồn kíp sau cho đặng hưởng thiên-đàng xa địa-ngục, cùng con cháu đời đời cho đặng phủ thọ khương ninh, an vui trên thế-giới, nam mô A-di-đà phật. Ấy là mong việc chưa ắt nên tương lai, mà bỏ phần linh-hồn thiệt dụng hiện tại.

Những đấng nữ-lưu xưa nay, tuy tập quen tánh nược chất liễn hồ, mà trong cũng nhiều trang danh lòng tuấn-khiết bấy lâu xếp để đã cũ rồi, ngày nay là ngày thế-giới phong trào, nên đem ra mà cải lương cùng nam-tử.

Muôn nói chốn thiên-đàng, thì tưởng chắc nhà học đàng ấy là neo lên thiên-đàng của chúng sanh, muốn tìm chốn cực lạc thế-giới, thì nên bình-đặng ấy là tài cơ cực lạc của người trong thế-giới.

Nay tôi đầu đầu mà luận về phần hưng

南境時事 Nam-kỳ thời sự

GIÀ LỬA, GIÁ BẠC

Mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 1 \$ 95 tới 2 \$ 00.

Kho nhà-nước	31.20
Hàng Đông	3 23
Hongkong Shanghai	3 22
Chartered Bank	3 20

Saigon

Trên di đầu? — Tên Ng.-v.-Ngọc tài-công ghe số 376 đậu tại đường mé-sông Francis-Garnier có cơ-ràng bạn chèo là Thị-Tối, 22 tuổi ở làng Phú-xuân (Giadinh) đã trộm hai bộ áo quần hàng giá là 22\$ mà đào chi yếu yếu, bắt tri khừ hướng.

Mất chó. — Ai xi được một con chó đực, lông 10 tháng, lông đen, tai cụp, lưỡi có bớt, đuôi dài mà cuống lại và đem đến nhà nhật-báo « L'Opinion » thì được thưởng năm chục đồng bạc.

Sao mà không ăn trộm làm vậy? — Tên Ng.-v.-Lo, người buôn lúa ở Tân-thuận (Giadinh) ghé đậu tại Saigon có thừa rằng ăn hay là em vợ chỉ đó đã đoạt đồ trang-điem giá đáng 270 ngàn mà cút mất.

Chết đường chết sá. — Lôi 1 giờ rưỡi trưa ngày 29 Annam rồi đây, có một người Annam lồi 25 tuổi nằm nơi lề đường mé sông « Belgique » mà chết. Đem thầy cho quan thầy Montel khám thì là chết tự-nhiên song không biết bệnh chi. Quan biện-ly dạy chôn.

Xin cha mẹ hãy đem con đi trồng trái. — Trong nhiều tỉnh, dân đau bệnh nên bông rất nhiều. Saigon, Cholon cũng không khỏi... Cha mẹ học trò lấy làm lạ không hiểu tại sao mà nhà-nước không tưởng trái cho học trò.

Có lẽ nhà-nước có muốn (muốn mắt

nửa da!) thấy thuộc coi sóc về việc ấy chớ! Hay là mấy ông thầy tướng bịnh ấy là tâm thường chẳng?

Chuyến đau đơn. — Đêm 27 Annam rồi, lúc 4 giờ sáng M. Poissant từ trần. Trước, người đau cũng đã lâu. Vợ người là M^{me} Poissant, thương chồng quá đời cũng thuộc độc mà chết theo. Ấy là miệng thì kham xi như vậy chớ không lấy chi làm chắc.

Nguyễn sáng 28 Annam trời đã trưa mà nhà M^{me} Poissant không mở cửa. Linh tuấn thành phá cửa mà vào thì thấy M^{me} Poissant dương hấp hối. Chờ vào nhà thương đến 10 giờ thì tắt hơi.

Cholon

Hỏa hoạn to. — Đêm 29 rạng mặt mồng một Annam này, lồi 1 giờ 50 phút, lửa phát cháy đờ (tên khóm nhà phía sau nhà đây-thép Bình-Tây).

Nghe lửa phát thì xe hơi chữa lửa của Thành-phố Cholon liền tới nơi cứu chữa. Một đôi phút kể ông « bom » chứa-bà cùng một toán lính tập Annam cũng đến phụ giúp.

Tuy chữa được gấp như thế, song chín chục cái nhà là phải tiêu rụi.

Đền hôn giờ khuya lửa mới tắt.

Bá biết tính gộp lại thì hư hao chẳng bao nhiêu song cũng đáng thương cho những người bị hại vì đều là nhà bèn, người nghèo khổ.

Phòng lại thì đám hỏa hoạn này đốt tiêu có hơn một muôn đồng bạc.

Bởi. — Một người lạ mặt xuống thuyền tên Trần-vân-Vô 44 tuổi, gốc ở làng Phước-khánh (Biênhhoa) mà tóm đầu áo quần vải đen giá đáng 1\$ với một cái giấy cầm số số 4242, tiệm Cầu-kto.

Ăn trộm đồ bằng bạc. — Tên China Ngó-Ngoc... 47 tuổi, buôn bán lẻ hàng vật ở tại Chợ giữa, bị giải đến Tòa vì tội trứ

Giấy LE-NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

M^{me} NGUYỄN-TỬ-THỨC.

muôn nĩa bằng bạc của tên Nguyễn-v.-Phát, 27 tuổi, chủ nhà hàng « Bar du Petit Eden-Cinéma » ở đường Tổng-độc-Phương.

Đương kiem bắt hai tên ăn trộm của ấy là Nam và Tam, 15, 16 tuổi, bối củ của nhà hàng ấy.

Mặc lìa. — Cách mấy bữa rày đây có một bà già ở tại Cholon đi với một con dây tơ gái ra chợ mà mua đồ đạc đem về cúng quải chi đó. Khi mua rồi chắt dây hai thúng, trước đáng chừng 4, 5 đồng, bà già ấy mới biểu con dây tơ bưng lót về trước một thúng, rồi sẽ trở ra mà bưng thúng kia. Con nọ bưng về dọc đường, gặp một chú trai đón nó mà nói rằng: « Bà biểu mấy đứa thúng này cho tao bưng về, còn mấy tơ lại mà bưng thúng kia. » Con nọ đại tin lời, liền đưa thúng đó cho thàng bợm ấy bưng, rồi quay trở ra chợ. Bà già thấy nó đi mau thì hỏi: « Mau lắm vậy? Con nọ trả lời rằng: Có anh nào đó đón tôi giữa đường mà nói với tôi rằng bà biểu đưa thúng kia cho anh bưng về, còn tôi thì phải trở lại mà bưng thúng này. Bà già nghe nói ngạc nhiên, biết con nọ đã bị chúng gạt mà giật thúng đó rồi, liền nổi giận mà đánh con dây tơ to bợm bưng. Ôi! Quân-tử-khà-khi-dĩ-kỳ-phương, rất đời là người khôn kia mà còn bị chúng gạt rằm rằm, huống chi đứa đại nó có biết đầu đảng mà ngửa mưng gian trá. Mấy bà mấy cô có đi chợ, ráng mà coi chừng cho lắm! »

Quí phá. — Tại đường Artisans có một cang phố lâu số 17, tầng trên, bấy lâu cũng có nhiều người mượn ở, mà chẳng thấy sự gì. Mới đây hôm 22-mars 1917, có hai vợ chồng người khách dọn vào mà ở, vừa lúc nửa đêm bỗng nghe đồ đạc trong nhà thảy đều khua động, dường như ăn cướp dọn đồ. Người khách thất kinh, mà táng người còn mê tin dị-doan, sáng ngày ra lật đặt mua đồ cúng quải, lại có rú anh em đến vài người, vừa đốt nhang đèn thì đồ đạc trong mâm bị nó đập bể hết, lại liền ra một cái ve chai xốt ngang đầu người chủ nhà, ai nấy thảy vậy oản kinh, rùng rùng chạy xuống hết.

Qua bữa sau có một Á-xâm (đơn bà Quảng-đông) nghe nói vậy thì cũng lên lầu ấy mà coi, vừa lên tới trên lầu, không biết thầy giống chi, té ngã ra mà chết giắc. Lối xóm xúm lại khiến chi ta về nhà qua bữa sau mới tỉnh lại. Duy có một đứa này cũng lạ, là nghe nói khi có lính tuần-thành đến coi thì chẳng thầy chi hết.

Trong thế ma quỷ cũng biết sợ lính tuần-thành, chớ phải chơi gì!

Cuộc xô số

Quan Đổng-Lý hội xô số Hồng-thập-tự có gởi thơ cho Bồn-quản như vậy:

Saigon, ngày 26 mars 1917.

Kính cũng;

Ông chánh Chủ-bút tờ N. C. M. Đ.

Xin ông làm ơn cho chư khan-quan của ông hay rằng ngoài Bắc-kỳ và Trung-kỳ mới gởi trả lại một ít giấy số Hồng-thập-tự.

Giấy ấy bây giờ còn ở tại hàng bạc Đổng-Dương. Những nhà buôn nào có lòng tốt muốn bán giùm xin hãy đem đó mà lãnh.

Mấy người chờ đến ngày nay mới mua giấy số hãy mau đến các nhà buôn mà mua đi; vì đã nhứt định chắc ngày chúa-nhật 1^{er} Avril, lúc 9 giờ rưỡi ban mai, thì xô tại dinh quan Đổng-Lý Saigon.

Sau tôi xin tạ ơn ông Chủ-bút có lòng hảo tâm cho chút giấy nhứt-trình để in bức thơ này.

Phó Đổng-lý

Thay mặt cho quan chánh Đổng-lý đi khỏi,

Ký: QUESNEL.

醒世箴言

Tính thế châm ngôn

Một lũ bùa linh.

Trong làng kia có một người đơn bà góa có gia viên điền sản, bữa nọ đến một ông thầy-pháp mà nói rằng: Tôi từng nghe danh của ông, nên nay tôi đến xin nhờ

sức ông; số là nhà tôi hay hao hay mất nhiều món lạ kỳ: lúa đầy vựa, tôi không bán mà lại lụn vựa; mâm trong lu thì hết, gà vịt đã không để lại hay mất trâu cho ăn thường ngày lại ốm và hay có bệnh, tôi nghi rằng nhà tôi bị quỷ phá, nên mới ra như vậy. — Ông thầy-pháp nghe nói cũng lấy làm lạ, suy nghĩ hồi lâu, mới cười rồi lấy giấy vàng mực son ra, họa một lá phù bằng chữ, niêm phong tứ tế mũ đưa cho người đơn bà ấy và dặn rằng: Cô đem lá bùa này về dọn một chỗ sạch sẽ mà thờ, hương khói ngày đêm đừng cho dứt, rồi cứ ngày ba lần, đêm cũng ba lần, đem lá bùa này đi cho khắp trong ngoài, vừa lúa, chuồng trâu, chuồng gà vịt, chỗ để mâm, đi đứng ghé sát chỗ nào và phải đi cho đủ 3 lần, ngày như đêm, đêm như ngày; làm như vậy chừng 5 bữa rồi đến nói cho tôi hay.

Người đơn bà góa ấy vàng lời, lãnh bùa, từ giã ra về làm y như lời thầy-pháp dặn. Trong 5 bữa ấy, đầu óc công việc chi cần kíp lắm, đầu óc khách sang trọng hoặc thân thích đến viếng thì người đơn bà góa ấy cũng cứ ngày ba lần, đêm ba lần, đem lá bùa đi khắp các chỗ trong nhà; i như vậy mà bữa thì bắt đảng tờ trai ăn cấp lúa, tôi gái lột trứng gà, đưa thì ăn cấp mâm đem đi đổi rượu, thàng lại bắt gà xé phay mà ăn trong chuồng trâu, ngồi chum nhum trên đồng cỏ cho trâu ăn mà làm tiết, vì vậy nên trâu mới ốm mới đau; ngày ngày đều có bắt đảng đưa gian trong nhà. Tôi tớ thảy sao bà chủ mình nay siêng năng kỷ lưỡng quá, nên hết đám làm quây: chẳng bao lâu trâu thì mập, lúa mầm còn đủ, gà vịt đẻ đều, bèn đến mà cảm tạ ông thầy hay. Ông thầy pháp bèn mở niêm ra, lấy lá bùa đưa cho người đơn bà ấy coi, thầy đề: Phụ chủ hổ nội, cần chi phải nói, tánh nết bợ thờ, cửa nhà ráo rọi. Chừng ấy người đơn-bà mới tỉnh ngộ lại mà nghĩ thắm rằng: « Thuở nay những công việc trong nhà ta mà hư hao ấy là tại nơi ta đãi-đọa, chớ nào phải là ma quỷ chi đâu, vậy mà ta cứ mê tin dị-doan, ngờ rằng là quí phá, may mà ta gặp được người tri-thức, điểm hóa cho ta, nếu ta gặp bọn thầy pháp dối ma, thì ta lại càng thêm hại nữa.

Một cái ông-khóa họ

Một ông nhà giàu kia có nhiều trâu, bò, heo trong chuồng. Cửa chuồng thì phía ngoài khóa bằng ông khóa. Bữa nọ ông khóa hư, mà tại tánh người hay bợ thờ, không mua ông khóa khác mà khóa lại, để cho cửa chuồng mở hoát. Một con heo hươu người rượt theo mà bắt; khi rượt, đưa thì vấp chơn té lại tay, làm chi không được hơn nửa tháng, đưa thì bỏ nói cơm đương sôi sục sục mà rượt theo heo, để nói cơm nhào nhọt, đưa đương sàng gạo, bỏ đó, gà lại ăn bươi đồ tanh bành, xúm nhau rượt bắt heo, có 2 giờ đồng hồ bắt mới được heo mà khiêng về.

Chư khản-quan nghĩ coi giá 1 cái ông khóa bao nhiêu tiền, vì tánh tôi thời mà phải tòa xấp mười xấp trăm như vậy. Một đứa số nghĩ công 15 ngày và tiền thuốc men thì có phải là bá bội cái ông khóa hay không, còn cơm nhào, gạo bao là khác nữa. Những người hay nói mai một cũng được mà, xin đọc bài này, nếu cường kỷ đáng thì lại còn tốt lắm.

TRẦN-HỒNG-BỒN

Tôn ty thượng hạ

Con người ở đời phải có tôn ty thượng hạ, như trong nước đứng đầu hết ấy là vua sau lần xuống đến các quan từ thượng phẩm cho đến hạ lưu, đều có lớp lang thứ tự. Trong nhà thì vợ chồng con cháu trước sau cũng đều phân biệt. Trong các ty các sở đều có người chức lớn, kẻ chức nhỏ chớ chẳng phải là đồng nhau một bậc. Trong trường học thì có trò lớn trò nhỏ thảy đều có thứ lớp chớ chẳng phải là cang ngang nhau lộn xộn.

Rất buồn thay cho nhiều kẻ làm mặt bành tài hay, chữ học mới vừa quẹt quẹt chẳng hiểu sao là lễ nghĩa, không biết sao là phép tắc, ý có của sáng cử việc chừng điện, mai quần này chiếu áo kia đi ra đường thì ngảnh mặt liếc bên này ngó bên kia, gặp người quen biết tuổi tác chẳng hề chào hỏi, để đợi cho người ta

chào trước rồi mới chịu chào lại. Còn cách ăn nói thì hồ đồ ra hó ra tịch, mồm tay rùng vai, trề môi, dịch miệng làm nhiều cách thiết khổ coi, ấy vậy mà mấy người ấy tưởng rằng làm như vậy là theo cách tây, theo đời văn minh chớ tôi thấy cách mấy ông như thế thì tôi rất hổ người làm đó.

Nước nào cũng đều có dạy phép tắc lễ nghi kính vì người trên trước. Annam ta rất hữu phước mà đáng thấy ta là Đại-Pháp dạy dỗ bấy lâu, người làm thương yêu chúng ta, hết da lo lường mở mang dân trí, bởi vậy cho nên người chẳng nài hao tốn triệu này ức kia mà các nhà trường cũng các xứ cho đến chỗ-chợ cư rầy bãi thảy đều có trường tổng trường làng, cách dạy dỗ rất nghiêm trang, mấy thầy giáo hết lòng cần mẫn, la rất cõ, dạy môn học, chỉ từ chữ, dạy từ câu, đều lễ nghi, việc phải quấy không chỗ nào mà chẳng giảng giảng dạy. Song đối sát là tại nơi mình hiện nhác, vô đến trường ngồi cho có mặt đó mà thôi thảy có cái nghĩa giảng dạy đều chớ chẳng hề nghe đến, trông cho mau mang gờ ra cứ rên theo mấy hàng bánh mua ăn rồi để đến nhà thì thì lờng vờ bặt chẳng hề ngó đến, học như vậy mà làm sao cho nên cho biết được. Đã vậy mà hề học vài ba năm, chữ tây nói chưa trúng một câu mà đi làm áo ouvert, dây tây, nón panama hề tôi thì mang vào đứng đi rảo xóm này qua xóm kia. Con mắt thì còn tinh thần lại sanh tật mang kiên kẹp (pince-nez) rồi đi bộ mặt cứ ngó lên sợ ngó xuống rớt kiên đi, làm như vậy đứng người không biết tưởng làm rằng ông Ingénieur nào đó, vì học Electricité hèn tây giỏi lắm nên lờ con mắt mà phải mang kiên. Chớ rõ thiết rồi thì là một người vô dụng; vậy mà hề khi nào có làm việc chi cũng không chịu hỏi ai, sợ hỏi thì người ta chế dờ, cứ việc làm thình vậy hoải tế ra giá đời thì dốt cũng hườn dốt. Chớ chi mà hay chiều lụy hỏi hang hề bắt năng tác học bất tri tác văn, hỏi học thì làm sao lâu ngày chầy tháng cũng là khá được. Hề là học sư bất như học hữu, phải chịu dờ đứng khoe giỏi thì sao anh em bạn mình lại không chỉ biểu cho mình.

Hãy là lúc rành rang lấy sách này, nhứt

trình kia coi mà kiem đều hay chuyên là học thêm, cái này không, hề có rành thì các đờ thế chớ này đến chớ kia, hề học thì khoe khoan lộ miện là: đã vào quàng kiên ít ai bì. Phải biết rằng cao hơn tác hữu cao hơn trị.

Khuyến các ông hãy coi các quan Lang-sa đó, người ta thông thái chừng nào lại càng lo lớn hơn chừng này, ban ngày đi làm việc tới về nhà cuốn sách chẳng hề tay, việc nào chẳng biết thì kiem người mà hỏi cho được, đời khó bực nào cũng tìm kiem cho ra mồi, chớ nên việc chớ chẳng hề thời chi.

Hề học nhiều thì biết phép tắc lễ-nghĩa, hề biết lễ n-hĩa thì biết tôn ty thượng hạ, vậy mới chẳng hổ phận làm người, chớ mang giày đội nón lên xe xuống ngựa mà học-thức không có, lễ-nghĩa cũng không, thì ai khen ai kính.

D. N. H.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

MÁY XOAY LỬA ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xoay lớn nên muốn bán máy xoay lửa nhỏ (xoay ra gạo trắng), máy này chạy bằng đá, lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thạo máy móc cho làm. Vậy máy ông trong Lục-châu có muốn dùng máy xoay ấy xin mời đến nhà hay là viết thơ mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM. ở An-hóa (Mỹtho)

改良笑話

CÁI LƯ'NG TIÊU QUẠI

Nữ thuyết bất nãn hành.

Ngày kia con mèo nằm ngủ, bầy chuột thấy vậy mới nhóm nhau lại mà than thở với nhau rằng: « Bầy lâu đồng giống nhà chuột ta đã bị hại vì miệng hân chẳng biết bao nhiêu rồi, nay chúng ta không lẽ khoanh tay để vậy mà chịu hoài, phải làm sao mà trừ hân cho rồi thì bọn ta đi kiếm chút mà ăn mới yên ổn đặng. » Trong ấy có một con đứng dậy mà nói rằng: « Tôi suy tới nghĩ lui, thiệt không có phương chi mà trừ hân cho nổi, chỉ có một kế này thì ít tránh khỏi miệng hân mà thôi, bây giờ đây ta phải kiếm một cái lục-lạc cho kêu, lên đấm buộc vào nơi cổ hân, hễ hân đi tới đâu thì nó kêu rền rảng tới đó, chúng ta nghe hơi lục-lạc thì tránh trước cho xa, làm như vậy thì chẳng va át trơ mõ, không hề khi nào mà bắt được bọn ta nữa bao giờ. » Bầy chuột kia nghe nói thì mừng rỡ nhảy nhót xúm lại khen giỡ, lấy làm đắc kế. Con chuột nọ nghe chúng khen giỡ thì hình mũi vỉnh râu, làm như tuồng hiểu hiểu tự đắc. Duy có một con ngồi làm thỉnh chặc lưỡi lắc đầu, coi ý lo râu hơn nữa. Bầy chuột kia thấy vậy xúm lại mà hỏi rằng: « Sao, kế ấy không hay lắm sao mà chú mày còn than dài thế vãn như vậy? » Con chuột nọ liền đáp lại rằng: « Kế ấy tuy là hay thiệt đó chú, song trong bọn ta đây không biết phải định ai đi buộc cái lục-lạc vào cổ con mèo bây giờ? » Bọn kia nghe nói rớt cổ làm thỉnh, đều nhìn nhau mà chịu trận.

Than ôi! Nữ thuyết bất nãn hành chi ngôn, hữu hà ích tại!



anh-an-hà, Du-nhân-tử.

偵探小説 Trình thám tiểu thuyết (Tiếp theo)

Quan Biện-lý lại hỏi: Tại phòng ngủ của ông có một cái bàn rửa mặt ba ngăn thì phải không?

Xào-Châu nói: « Bám phải ».

— Có có mở tủ ấy hỏi nào chẳng?

— Hôm qua tối ba giờ chiều tôi có vào đó mà giới mặt rồi thì tôi khóa lại y

nguyên, song cái chìa khóa tôi cũng còn ghim tại đó chứ tôi không có lấy đi.

— Lúc ấy có thấy cây súng tay có nạp đạn sẵn hay không?

— Việc ấy thiệt tuy tôi không hiểu được chác, song tôi tưởng có khi nạp sẵn thì phải.

Quan Biện-lý liền lấy cây súng tay trao cho Xào-Châu mà nói rằng: « Cây súng ấy đây này, có hãy lấy mà coi lại thử coi. »

Việc đang tình cờ Xào-Châu nghe nói thì cũng hết hồn. — Quan Biện-lý lại nói: Khi lấy cây súng này ra thì 7 cái bì thuốc

đạn vẫn còn y nguyên như cũ. » Xào-Châu nghe nói như vậy thì trong lòng tỉnh lại như thường, bèn đáp lại rằng: « Nếu vậy thì đưa hung-thủ không có dùng cây súng này mà giết chú tôi sao? » Quan Biện-lý chậm chãi ngó Xào-Châu mà nói rằng: Đưa hung-thủ ấy nó qui quyết lắm, nó dùng cây súng này mà bắn chú cô, khi bắn rồi thì nó liền chuôi lau sạch sẽ mà để lại y nguyên nơi chỗ cũ; tuy là cần lau chùi sạch sẽ mặt đầu, mà cái bì nó bắn đó nó không thay bì mới khác vào, hơi khời thuốc đạn vẫn còn nứt nong, cho nên dễ biết rằng nó dùng cây súng này mà giết chú cô đó. » Xào-Châu nghe nói nghẹn ngào, đứng sững làm thỉnh, chẳng nói được một lời chi hết. Quan Biện-lý lại nói thêm rằng: « Lấy đó mà suy ra thì ta đã rõ thấu đưa hung-phạm ấy rồi. Nếu nó là người ngoài thì làm sao mà nó biết được nơi bàn rửa mặt của chú cô có cây súng ấy. Và lại khi nó bắn rồi, nó lại lau chùi sạch sẽ, đấm để lại chỗ cũ và khóa lại y nguyên, nếu chẳng phải là người ở trong nhà thì làm sao mà nó làm ki lưỡng như vậy được? Lại khi nó bắn chú cô đó là ở sau lưng bản tới vì chú cô vô ý không ngờ, nếu chẳng phải là người mà bình nhứt được phép ra vào tự do trong phòng của chú cô, thì có ai mà được vậy? Lúc này quan Biện-lý hỏi cách gặt gao, ngôn từ sắc sảo làm cho người đứng nghe cũng phải điên hồn giùm cho Xào-Châu. Bỗng nghe Xào-Châu phân biện lại rằng: « Khi không mà quan lớn định chừng rằng đưa hung-thủ nó dùng cây súng mà bắn chú tôi, vậy chứ lấy chi mà làm chứng có? » Sao cho phục được lòng người. Và lại chú tôi ngày thường hay dùng súng ấy bắn thú mà chơi, hoặc là ông mới bắn ông chơi rồi ông lau chùi mà để lại đó cũng chưa biết chừng. »

— Sao không có chứng có? Nếu không chứng có thì đoán sao cho ra việc. Vì quan thấy thuốc đã mở lấy viên đạn ra, rõ ràng là viên đạn của cây súng ấy, còn nài chứng có gì nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

TÚY KIỂU GIẢI NGHĨA

Nàng còn đứng dựa hiên tây,
Chín hồi (1) vãn vít như vầy mỗi
tờ;

Trông chừng khói ngát (2) song
thừa,
Hoa trời giạt thắm (3) liễu xơ xát
vàng (4).

Chân-ngán, dao gót lấu trang,
Một đoàn mừng thọ ngoại hương
mới về.

Hàn-huyền chưa kịp giả-giê (5),
Sai nha bỗng thấy bôn bẻ lao-xao.
Người thì sách thước, kẻ tay dao,
Đầu trâu, mặt ngựa (6), ào-ào như
sói (7).

Già-giang (8) một lão, một trai,
Một giầy vô-loại (9) buộc hai thâm
tinh.

Đấy nhà vang tiếng ruổi xanh (10),
Tan hoang không-dệt, tan-tánh
gói may.

Nàng Kiều còn đứng dựa bên hiên tây,
chín khúc ruột vãn vít như mối tơ vầy;

Trông chừng cửa song thừa thì thấy
khói lên trên ngái (chớ không thấy Trọng
nữa) nên buồn, mặt như hoa mà giạt
thắm trời, như liễu mà cái xác vãn xơ
xỉ đi.

Đứng chân-ngán đó một hồi, rồi dạo
gót về lầu trang, vừa gặp cha mẹ anh em
một đoàn đi mừng thọ bên ngoại hương
mới về.

Gặp nhau chưa kịp hỏi hàng việc âm-
lành, bỗng thấy bôn bẻ sai-nha lao-xao.

Người thì sách thước, kẻ thì tay dao,
nào đầu trâu, nào mặt ngựa, ào-ào kéo
đến như nước sôi trào.

Bắt một lão, một trai mà đóng gông
(già-giang) rồi một sợi giây vô-loại buộc
hai thâm tinh.

Đấy nhà, tiếng ruổi xanh kêu vang, làm
cho tan-hoang không-dệt, tan-tánh gói may.
Nào là đó tuế-nhuyền, nào là cửa riêng
tây vết sạch sạch chớ đầy túi tham.

義氣情癡傳

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN

Sáng lại, vợ-chồng thấy Cai bàn luận
cây mai đến cả Thông nói chuyện, và
hồi tuổi Thiên-Hương. Giở ngọc-hạp ra
coi, trai tuổi thân, mạng thủy, gái tuổi
tuất, mạng hỏa. Than ôi! Thủy hỏa
trương khác, lại thêm hai cửa đồng tông,
còn chi là hôn-phôi.

Tâm ghen-ngào không mở lời đặng.
Nghĩ lại con người ai cũng phải một lần
tình. Tình ấy là gì? Chẳng phải thấy gái
xinh chọc-gẹo mà ràng tình, cũng không
phải làm cho mất lòng trịnh-bạch của
người mà kêu vậy đặng. Có chớng còn
ham hoa-nguyệt, có vợ lên đi « đảo mèo »
« gò mèo », nay có kỳ-nữ này, mai ả ho-

anương nọ, rồi cho là tình, e không nhầm

chánh-lý. Ấy, há quá là một cuộc chơi,
một vụ ngoại-tình vậy thôi.

Người sanh ra, bôn tánh có: hí, nộ,
ái, lạc, ái, ố, dục. Ai là ưa, là thương,
mà thương ai? Thương vua (đạo quân-
thần), thương cha mẹ (tình phụ-tử),
thương thầy (nghĩa sư-đệ), thương anh
em (tình huynh-đệ, nghĩa bang-hữu),
thương vợ (tình phu-phụ). Tình phụ-
phụ là tình rộng hơn hết, chánh là tình.

Mà tình là cái sự tự-nhiên của con người.
Trai lớn lên thấy gái nào đẹp ý thì thương,
chẳng luận tuổi thân, tuổi tuất gì, khoản-
khoái trong lòng, ra thương-nhớ, vào
ước-ao, đêm chiêm-bao, ngày ám-ức,
muốn sao cho Hò, Việt hiệp một nhà.

Đó là tình. Còn gái cũng vậy, gặp được
người sở nguyện, mạng hỏa, mạng thủy
chẳng màng, phải người thì thương, xốn
xan tất dạ, bứt ngủ, biếng ăn, ngồi thì
trông, đứng thì tưởng, vậy mới cho là
tình. Cả hai đều hữu-tình, cả hai là tình-
nhơn, hai đàng hiệp lại được gọi là phĩ-

Rượu Cỏ-nhác VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

NGHĨA XUÔI:

Trọng đá lên ngựa ruổi đung, Kiều hảy
còn dựa hiên tây mà ngó. Thăm thay cho
người đi khôn dưng vô, kẻ ở khó ngo
sầu, cho nên Kiều đứng mà ruột đầu quần
quần. Mất Kiều lom-lom dòm theo lư
ngựa cho đến chừng khuất bóng người
mây châu mặt ủ, đầu đầu như hoa đã
phai hương, liễu vừa lợt đậm. Kiều đứng
ngo-ngán giây lâu, rồi lần lần bước về
trước phòng.

Vừa bước ra thì thấy cha mẹ, và hai
em đi mừng thọ bên ngoại-hương mới
về. Nàng lật-dật chạy ra chào hỏi. Cơ khổ
thì thôi! Chứa kịp mở lời, bỗng thấy sai
nha, nô-lệ áp vào, kẻ sách thước, người
tay dao, áo vô bát Vương-ông và Vương-
Quan trói lại. Rồi kẻ chạy đầu nẩy, ngư

tình. Mả được như vậy thì rất ít. Còn
biết mấy người phải mang mền khởi tình,
nhưng biết sao? Tình chẳng phải là một
món học-thức mà toan dạy-đỗ, tình cũng
chẳng phải là nhà-cửa, bạc-vàng gì mà
mong mắt này kiếm khác. Tình không
có hai, đời người một lần mà thôi chớ.

Tâm nghĩ đến đó, than rằng: « Từ
đây ta hết lấy tình mà đãi ai được nữa!
Kiếp này ta phải dẹp chữ tình, thôi, thế
thì thôi! Bây giờ còn có chữ hiếu và chữ
nghĩa, có lẽ mà ta trọn đặng!!! »

V

Trong đời mấy bực hảo tâm,
Nàng toan giúp nón, mưa giùm áo tơi.

Vài ngày sau, Tâm trình bà và cha mẹ
lên Saigon thăm chú. Nghi hay Tâm lên
ngày nào cũng tới nhà Lê-văn-Đức, trước
vui vầy cùng bạn, sau có ý mong thấy
mặt nàng Minh. Trước khi, Nghi cũng
hay núp lên, rình mò nơi đường La-
grandière, trông cho thấy dạng tình-nhơn.

Đồ tuê-nhuyền, cửa riêng tây, Sạch sành-sanh (11) vệt cho đầy túi tham!
Đều đầu bay buộc (12) ai làm? Này, ai đan giậm (13), đặt giậm (14) bông nhưng?
Hỏi ra sau mới biết rằng: Phải tên xưng xuất là thàng bán to. Một nhà hoàng-hốt ngân-ngơ, Tiếng oan dậy dật, án ngờ loa máy.

AI làm đều đầu mà bay buộc vậy! Này, ai đan giậm, ai đặt giậm bông-nhưng vậy?

Sau hỏi ra mới biết rằng là thàng bán to xưng-xuất phải tên.

Một nhà đều hoàng-hốt, ngân-ngơ, tiếng kêu oan dậy dật, còn án ngờ loa như mây áng trời.

hay là một ngựa mà mình người, trong mây chừa có tượng mây bình đó. Theo đây, nói vậy cho ra bọn lính sai-nha lưng nách, dũ-tợn, lại cũng có ý nhiệt.

(7) Như sởi. — Như nước sôi. Có câu: *Huyền não như phát than*, là nhảy lên, nhảy xuống như nước sôi.

(8) Giã-giang. — Đống giông.
 (9) Vô loai. — Không biết động lòng, không thương hại.

(10) Ruối xanh. — Chỉ bọn nha-lại, lệt dịch, có ý nói bọn ấy bu lại mà làm hại người như ruối xanh bu mà hút máu.

(11) Sạch sành-sanh. — Sạch bách ráo rạo.

(12) Buội bay. — Tai bay họa giới.

(13) Đan giậm. — Trong mình nói đương-dác. Bức có tục ngữ rằng: « Đan chằng tay giậm. » Nghĩa: Đương không đều nhau, lổ chổ đi. Ý nói thêm bớt, chuyện không nói có, chuyện ít xít nhiều.

(14) Đặt giậm. — Là dặt bẩy, kéo cái bẩy cho mình mắc vào đây.

(Sau sẽ tiếp theo).
 Gocong: TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

chạy ngã kia, lục soạn đảo sát thối không còn chỗ nào nữa. Lục phá không-cử cũng tan-hoang, quả may cũng tan-lành. Chẳng hỏi ra mới biết là tại thàng bán to vu họa. Cả nhà ai nấy đều hoàng kinh kêu oan rùm dật, than khóc rùm trời mà chịu, chớ biết sao bây giờ!

DIỄN TÍCH

(1) *Chín đời*. — Chỉ là ruột vì có câu: *Cửa khác hỏi trường*.
 Nghĩa: Ruột quân lại chửi hận.

Thăm thì thôi! Hai ba tháng trời như vậy mà.

Mich mù, nào thấy bóng hồng?
Bấy lâu nay, một chút lòng chưa cam!

Khổ cho chút lòng vất ức không người bày tỏ. Nay sấm có Tâm, than-thở cùng Tâm. Nghĩ lại mà soi, lòng sấm của con người có khác nào một cái ung-dộc. Khi chưa lặn miêng nó hành phá, làm cho nhức-nhối, đau đớn không cùng. Lúc phá miêng rồi, tuy chưa lành chớ cũng bớt nước, bớt đau, dễ chịu. Nghĩ òm bản khối-tình, đến ngày ám-ức, chớng gặp người tri-kỹ thuật chuyển rời bỏ hơi, bỏ: buồn một ít. Tâm cũng tỏ việc mình, từ đây hai đàng càng tương liêng tương ái.

Bình sanh vì một chữ tình,
Thấy người đồng bệnh với mình mà thương.

Lúc vẫn về, Tâm thường than phận: « Giàu có mà chi, chút ước nguyện không thỏa được? Thôi! Phận ta như vậy cũng đành. Còn Nghĩ có thể trông cậy, ta nên

gắn chí lo cho chàng xong việc. Bọn mình mừng đặng, mình cũng vui lòng. Nhưng mà khổ, vì gia thế Nghĩ hẹp hòi. Còn lòng dạ Cao-nguyệt-Minh ra thế nào? Như nàng phải trang hiền-nữ, thì trai tài gái sắc xứng đôi; Còn nàng ý mình, hương lung, ác là khổ cho bạn. Rất đời là vợ chồng đầu ấp tay gối, mà lúc tình nồng còn khổ thấy lòng nhau thay, hương chỉ thấy dung nghi mà thương lên? Vậy ta ở gần đây, nên kiếm thế làm quen, trước đo lòng cha sau dò ý trẻ. » Việc ấy còn lâu.

Nói qua Tâm, Nghĩ chiều chiều hay rủ nhau du-ngọan, chằm rài chơn đi, hết đường này qua đường kia, cuối ngã kia vào ngã nọ, nhằm cảnh xem người mà chuyện vãn. Ngày thường anh em lăm bước xuống mé sông, lại gần cột cờ Thủ-Ngự xuống cầu ngó mông ra ngoài khơi thấy trời nước nhìn nhau, thấy ghe tàu lao-xao lổ-xổ. Bên nhà rờng, kia tàu về Tây, tàu đi Bắc-thành; xa xa một chút nữa, thấy tàu ngoại-bang ghé lấy thang,

bỏ hàng hay là nhập cảng hóa vật; chiếc nào chiếc nấy lớn bằng ba bốn cảng nhà. Ngó ngoái lại phía bên này thấy tàu đi Nam-vang, đi Lục-tĩnh, tàu của khách-trú. Còn tàu nào của người Annam? Tàu của Annam là mấy chiếc đồ ngang, đồ giọc, xuống bè đó. Anh em xem tình thế, nghĩ cuộc đời rồi than thầm cho đồng-bào trẻ bước.

Bữa nào Chúa-nhật cũng vào vườn Ông-Thượng (tục kêu là vườn Bạc-hà, vườn Bô-rô, có người nói tại trước có ông Mỏ-rô (?) coi vườn) coi đầu-cầu (foot-ball) và tập kèn. Song vui là ai vui, chớ Tâm buồn cũng buồn buồn.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PRÁT-VĂN.

Tiệm thợ bạc

TRAN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH
 ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH, số 192
 (192, Rue des Marins, Cholon)

Kính cũng chur qui-ông qui-bà đặng rỏ: Nguyên tôi dọn lò thợ-bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn qui-ông qui-bà có cệp. Nay tôi dời xuống gần gara xe lửa lớn cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vậy qui-ông qui-bà có đi đầu tiên đường, xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xã ta cho mau tân-bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bọn đồng-bang cuộc kinh dinh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRAN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH.
 Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYEN-NGOC-CU
 Số 20, đường Amiral-Courbet
 (CHỢ BẾN THÀNH MƠI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tâm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật củi, hoặc sai đều naug phở, gói giấy, thì có kẻ đem đem mua chẳng sai. Nay tôi lại có ượn củi an củi người sặc sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tương cũng đặng. Lại có củi nghĩ ngơi thong thả xin chur ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87
 SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, từ ó. già tôi lập đến nay, tôi theo theo ông gia tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chur ông hãy đến tiệm tôi, đặt thứ và mua, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ lòng.

A-KONG kính cáo.



Kính trình cùng qui-vị đặng rỏ: Tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng, con dấu mù-thun và bản đồng. Có chạm mộ-bia bằng đá cẩm-thạch. Khắc bản in bằng kẽm (cliché sur zinc) thiệt tốt, dùng được lâu chớ không phải mau mòn như chì vậy. Qui-vị muốn dùng kiểu nào ói xin hết sức làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, cũng có vẽ chơn-dung đủ thứ.

NGUYỄN-CHI-HÒA.

Maison QUANG-HUY

54, rue Viéno, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, bec lửa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch dăng, savon, bạch dăng thơm dai lăm.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

1. — Thuốc cứu cấp bá chùng (Tieu dâm).
 2. — Thuốc kiết.
 3. — Thuốc ho dề cương.
 4. — Thuốc tiêu tiêu tụy, no hơi.
 5. — Bột-trắng lực vị trị nóng, mặt.
 6. — Thuốc ban có mực trong họng.
 7. — Hồ huyết đờn-ba.
 8. — Điều kinh.
- Tám món thuốc này là thuốc gia truyền của thầy Miên, ông gia thầy Của, ông cha thầy Lai, ở đường Phước-niên (Chợ-lớn), hiệu Đou-phụng-Dương, ba đời làm thuốc có danh tại Nhứt-lão (Tân-an) ai ai cũng rỏ.
9. — Nhức răng.
 10. — Đau con mắt.
 11. — Xức chi.
 12. — Nang trờ muối.

QUANG-HUY báo.

TIỆM

Trương-vân-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thập mướn đèn khí đá (Carbure). Khẩu đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng. Bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi. Tôi sang long kỳ vọng mà gởi contre-remboursement, nghĩa là đồng bạc mua cho mà làm số, và tôi cho giá đồ phụ tùng tu sang bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VÂN-HANH.

Cán khai.

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường, Ông lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bảo chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sốt trũng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trũng lồi, nước da vàng, ốm yếu bụng nổi gân xanh, đau bụng, lăm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt.

Các chứng nói trên đây đều là bởi man chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thứ bánh này để cho những con nít và người lớn ăn có ích lăm, có trũng lồi thì nó tiêu ra như không có trũng lồi, thường ăn bánh này, mạnh tỳ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đặng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhị-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả ăn vào thêm bịnh.

Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình Ông-PHẬT, kéo lăm đồ giả.

Như chư-vị ở đàng xa xuôi mà muốn dùng thuốc chi, xin viết thư gửi cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre-remboursement nghĩa là đem tiền lại nhà thơ mà lãnh thuốc. Còn để báo thơ như vậy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie Asiatique

Rue de Canton, N° 38 à CHOLON.

ĐÀU ESSENCE DE MENTHE

Hiệu Nhị-Thiên-Đường

chà

Ông lương-y Vi-Tê-Sanh chế ra, khử độc rất hay.

Lão bà nam-nữ, có đau có phong, hoặc mạo cảm phong sương, nóng lạnh, sốt muỗi, nhọt đầu, đau bụng, mửa tả, khô cổ, đắng miệng.

hoặc nhứt mình nhứt mảy, hoặc là kinh phong thì phải dùng thứ dầu này, trong uống ngoài thoa thì rất thần hiệu.

Quý ông có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-PHẬT hiệu Nhị-Thiên-Đường mới phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả.

GIÁ { Mỗi ve..... 0 \$ 25
10 ve..... 2 40

Lời rao

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà ngử hiệu DƯƠNG-HỮ- VINH-PHẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn; lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sĩ là thế nào.

ANTOINE BÀU đồn kinh.
N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HÒA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON ĐẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khắc con dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có làm bản đồng, mộ bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ lể và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng thang, và bằng mực tàu.

Giá rẻ lăm

Sở nhà 16 đường Turc.
Ngăn nhà hàng Motlet, Saigon.

Nay xin kính mời.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39 SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St-Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phần giải rõ ràng chứng có rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐÈN NHÀ

Bồn hiệu có làm từ giao kéo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélalo Goudron Robert khai vị tưu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bết cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tưu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất nhẹ nhà.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẼ GỞI ĐỀM CHO SONG CHÚ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHÍ

NAM-HÔNG-PHẬT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niêm kỷ lưỡng gửi tới chỗ ở mà ớng.

HUY-NH- KỸ

義和源

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20 ngang nhà hàng Motlet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc vải bò Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ. Xin chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cần n lòng tiếp đãi tử tế.

PHU-ÔNG-ĐỊCH cần cáo.

VUA LỚN TRỦ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE SABLE NATURELLE

Perrier



Le champagne des eaux de table

WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LIQUOR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng

và ve, ve lớn, ve phân nửa và

ve góc lư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condense

Vàng sữa béo lén



Sữa bò hiệu CON GẤU tại nhà Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lăm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH-HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính, lời cho lục-châu chư quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiem-phời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-binh (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

cháo-múi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẮT-KHOẺ.

Liều trai chí di

Truyện Liều-trai chí-di, cuốn thứ ba in mới rồi, cuốn thứ tư đương in hay lăm, xem nó mà giải buồn, rất có thú vị.

Tại nhà in J. Viêt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà « Nồng-cổ Mìn-đam » cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 30

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIẾT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mà vàng cũng đẹp. — Vay xin Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng viết chí, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tướng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư quý-ông rõ, như tôi thấy đương thời buổi này mây nơi rầy bãi xa chôn thì thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rui bị bịnh gấp ngặt, không biết thầy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiềm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đồng ban trong cơn nguy cấp.

Vay xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rui bị bịnh hiềm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 50

Lục-châu quan cố, như vị nào muốn mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Viêt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIẾT cần khải.